TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN Đ, TỈNH GIA LAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 01/2018/HSST
Ngày: 12/02/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐAK PƠ, TỈNH GIA LAI
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Quang Đức.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Văn Minh- Nguyên Chủ tịch Hội cựu C binh huyện Đak Pơ, tỉnh Gia Lai

2. Bà Trần Thị Bích Vân- Phó Giám đốc Trung tâm Dân số và Kế hoạch hóa gia đình huyện Đak Pơ, tỉnh Gia Lai.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Phan Quang Ân- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đak Pơ, tỉnh Gia Lai.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đak Pơ, tỉnh Gia Lai tham gia phiên tòa: Bà Mạc Thị Thu Thủy- Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 02 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đak Pơ, tỉnh Gia Lai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 01/2018/HSST ngày 05/01/2018 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn G, sinh năm 1993 tại BL, Hà Nam; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn ĐT, xã VB, huyện BL, tỉnh Hà Nam; tạm trú tại: 274 LD, phường TL, thành phố P, tỉnh Gia Lai; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn K, sinh năm 1970 và bà Khổng Thị Q, sinh năm 1973; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo được áp dụng lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến ngày xét xử sơ thẩm, hiện có mặt tại tòa.

- *Người bị hại:* Chị Võ Thị C, sinh năm 1970; trú tại: Thôn TB, xã TA, huyện Đ, tỉnh Gia Lai (đã chết).

Người đại diện hợp pháp của người bị hại:

1. Anh Huỳnh Thanh T, sinh năm 1993 (con của chị Võ Thị C); nơi cư trú: Thôn TB, xã TA, huyện Đ, tỉnh Gia Lai.

2. Chị Huỳnh Thị TT, sinh năm 1999 (con của chị Võ Thị C); nơi cư trú: Thôn TB, xã TA, huyện Đ, tỉnh Gia Lai.

3. Bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1922 (mẹ của chị Võ Thị C); nơi cư trú: Xóm M, thôn TS, xã TT, huyện TS, tỉnh Bình Định.

Anh Võ Ngọc H, sinh năm 1974, trú tại TT- TS- Bình Định là người đại diện theo ủy quyền của bà N, anh T, chị T (Theo giấy ủy quyền ngày 25/9/2017). Có đơn xin xét xử vắng mặt tại phiên tòa.

3. Cháu Huỳnh Bá Tr, sinh năm 2002 (con của chị Võ Thị C); nơi cư trú: Thôn TB, xã TA, huyện Đ, tỉnh Gia Lai. Có mặt tại Tòa.

Người đại diện hợp pháp của cháu Huỳnh Bá Tr: Anh Huỳnh Tiến D- Cha đẻ của cháu Tr; nơi cư trú: Thôn TB, xã TA, huyện Đ, tỉnh Gia Lai. Có mặt tại phiên tòa.

- *Bị đơn dân sự:* Công ty TNHH MTV xăng dầu BTN; địa chỉ: 274 LD, phường TB, thành phố P, tỉnh Gia Lai.

Người đại diện theo ủy quyền: Anh Huỳnh Thế V, sinh năm 1983; địa chỉ: 17 AHĐ, phường TL, thành phố P, tỉnh Gia Lai. Có mặt tại phiên tòa.

NHẬN THẤY:

Bị cáo Nguyễn Văn G bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, tỉnh Gia Lai truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Vào khoảng 03 giờ 30 phút sáng ngày 18/9/2017, Nguyễn Văn G điều khiển xe ô tô xi téc (xe chở nhiên liệu), biển kiểm soát 81C- 094.99 chạy hướng từ thành phố Pleiku, Gia Lai đi thành phố Quy Nhơn, Bình Định để nhận xăng dầu, trên ca bin xe lúc này còn có anh Huỳnh Thế V (sinh năm 1983) là lái chính đang nằm ngủ ở giường phía sau ghế lái. G điều khiển xe với vận tốc khoảng 55 đến 60km/h. Đến khoảng 04 giờ 30 phút cùng ngày, xe ô tô do G điều khiển đi đến đoạn Km 87+ 400m, quốc lộ 19, thuộc xã CA, huyện Đ, lúc này phía trước ngược chiều với xe của G có 03 chiếc xe mô tô đang chạy đến, cách xe ô tô do G điều khiển khoảng 50m đến 60m và 02 xe trước cách xe chạy sau cùng khoảng 15m (lúc này cả 03 xe mô tô và xe ô tô của G đều bật đèn sáng ở chế độ chiếu xa), vì đèn xe mô tô ngược chiều chiếu sáng làm mắt G bị chói, nên khi 02 xe mô tô đi trước vừa qua khỏi đầu xe ô tô của G, G vẫn tiếp tục điều khiển cho xe chạy thẳng, vì không biết đây là đoạn đường cong về phía bên phải theo hướng đi của xe ô tô, nên xe của G đã chạy lấn sang phần đường của xe ngược chiều. Cùng lúc này xe mô tô chạy sau cùng, biển kiểm soát số 81F1- 020.19 do chị Võ Thị C, sinh năm 1970, trú tại thôn TB, xã TA, huyện Đak Pơ điều khiển cũng vừa chạy đến, do khoảng cách hai xe quá gần G không kịp đánh lái về phần đường bên phải, nên phần cản xe ô tô phía bên trái (bên tài) đã tông thẳng vào xe mô tô làm chị C cùng xe mô tô ngã xuống lề đường bên trái, thấy vậy G vội điều khiển cho xe ô tô chạy về phần đường bên phải theo hướng đi và đạp thắng cho xe dừng lại trên cầu cách nơi xảy ra tai nạn khoảng 60m đến 70m. G xuống xe chạy lại chỗ tai nạn thì phát hiện chị C đã chết nên đến Công an huyện Đ trình báo và khai nhận toàn bộ sự việc xảy ra.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số: 379/2017/TT- TTPY ngày 19/9/2017 của Trung tâm pháp y tỉnh Gia Lai kết luận nguyên nhân chết của chị Võ Thị C như sau: Dấu hiệu chính qua giám định: Lún sọ vùng trán trái, vỡ xương gò má trái, gãy xương đòn trái, gãy hở 1/3 dưới xương đùi trái, vỡ xương bánh chè trái.

Nguyên nhân chết: Vỡ lún sọ + Đa chấn thương do tai nạn giao thông.

Kết quả khám nghiệm và giám định phương tiện xác định:

Xe ô tô biển kiểm soát 81C- 094.99 sau tai nạn, ngoài những hư hỏng do tai nạn giao thông gây ra, các chi tiết và hệ thống còn lại đảm bảo an toàn kỹ thuật tham gia giao thông.

Xe mô tô biển kiểm soát 81F1- 020.19 sau tai nạn, ngoài những hư hỏng do tai nạn giao thông gây ra, các chi tiết và hệ thống còn lại đảm bảo an toàn kỹ thuật tham gia giao thông.

Vật chứng thu giữ trong vụ án gồm:

- 01 xe ô tô biển kiểm soát 81C- 094.99 cùng các giấy tờ liên quan.
- 01 xe mô tô biển kiểm soát 81F1- 020.19 cùng các giấy tờ liên quan.

Tại bản kết luận định giá tài sản ngày 04/10/2017 của Hội đồng định giá trong tố tụng huyện Đ kết luận: Giá trị thiệt hại của xe ô tô 81C- 094.99 là 5.160.000 đồng; Giá trị thiệt hại của xe mô tô 81F1- 020.19 là 9.120.000 đồng.

Ngày 09/10/2017 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đ ra quyết định xử lý vật chứng trả lại xe ô tô biển kiểm soát 81C- 094.99 cùng các giấy tờ liên quan cho Công ty TNHH MTV xăng dầu BTN, người nhận là anh Huỳnh Thế V- Người đại diện theo ủy quyền của Công ty. Sau khi nhận lại xe, anh Huỳnh Thế V không có ý kiến gì và cũng không yêu cầu bị can Nguyễn Văn G phải bồi thường thiệt hại.

Ngày 09/10/2017 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đ ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại xe mô tô biển kiểm soát 81F1- 020.19 cho gia đình người bị hại, người nhận là anh Võ Ngọc H. Sau khi nhận lại xe, anh Võ Ngọc H yêu cầu bị can Nguyễn Văn G bồi thường giá trị thiệt hại của xe mô tô do tai nạn giao thông gây ra. Bị can Nguyễn Văn G đã bồi thường theo yêu cầu của anh Võ Ngọc H.

Tại Bản cáo trạng số: 01/Ctr- VKS ngày 03/01/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, tỉnh Gia Lai đã truy tố bị can Nguyễn Văn G về tội *"Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ"* theo Khoản 1 Điều 202 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Nguyễn Văn G phạm tội *"Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ"*. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Khoản 1 Điều 202; Điểm b, Điểm p Khoản 1, Khoản 2 Điều 46; Khoản 1, Khoản 2 Điều 60 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Văn G từ 09 đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 18 tháng đến 24 tháng.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác,

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa, bị cáo G khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra, lời khai của bị cáo phù hợp với chứng cứ có tại hồ sơ vụ án và phù hợp với nội dung của bản cáo trạng, Hội đồng xét xử đã có đủ cơ sở để kết luận:

Vào khoảng 03 giờ 30 phút ngày 18/9/2017, bị cáo Nguyễn Văn G điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 81C- 094.99 đi từ thành phố Pleiku, Gia Lai đến thành phố Quy Nhơn, Bình Định, khi đi đến đoạn km87+ 400m, quốc lộ 19, thuộc xã CA, huyện ĐP, do không làm chủ tốc độ, chạy lấn sang phần đường bên trái nên đã tông vào xe mô tô biển kiểm soát 81F1- 020.19 do chị Võ Thị C

điều khiển đang chạy ngược chiều đến làm chị C chết ngay tại chỗ, xe ô tô và xe mô tô bị hư hỏng.

Hành vi của bị cáo đã vi phạm quy định Khoản 1 Điều 9 của Luật Giao thông đường bộ, đi không đúng phần đường quy định dẫn đến tai nạn giao thông làm chết 01 người. Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội "*Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ*", tội phạm và hình phạt được quy định tại Khoản 1 Điều 202 của Bộ luật Hình sự.

Bị cáo G có giấy phép lái xe hạng C, là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, đã thực hiện hành vi nguy hiểm gây hậu quả nghiêm trọng với lỗi vô ý, xâm phạm đến tính mạng con người và ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn giao thông, vì vậy cần phải xử phạt bị cáo mức án tương xứng với hành vi và mức độ lỗi để thể hiện được tính giáo dục riêng và phòng ngừa chung, nhằm răn đe nâng cao ý thức tuân thủ chấp hành pháp luật cho mọi người dân.

Tuy nhiên, khi lượng hình cần lưu ý xem xét đến các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, cụ thể: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, hối hận về hành vi phạm tội của mình; sau khi tai nạn xảy ra bị cáo cùng với bị đơn dân sự là Công ty TNHH MTV xăng dầu BTN đã tự nguyện bồi thường đầy đủ theo yêu cầu của gia đình người bị hại với số tiền là 227.000.000 đồng để khắc phục hậu quả thiệt hại, đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại Điểm b, Điểm p Khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự.

Bị cáo có nhân thân tốt, đã có thời gian phục vụ trong quân đội, phạm tội lần đầu với lỗi vô ý, gia đình có hoàn cảnh khó khăn, là lao động chính trong gia đình, đại diện hợp pháp của người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự khác áp dụng cho bị cáo được quy định tại Khoản 2 Điều 46 của Bộ luật Hình sự.

Xét bị cáo có địa chỉ nơi cư trú rõ ràng, không có tiền án, tiền sự, có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại Khoản 1 Điều 46 và có nhiều tình tiết giảm nhẹ khác quy định tại Khoản 2 Điều 46 của Bộ luật Hình sự, không có tình tiết tăng nặng. Đối chiếu với quy định tại Điều 60 của Bộ luật Hình sự sửa đổi bổ sung năm 2009 và Nghị quyết số 01/2013/NQ- HĐTP, ngày 06/11/2013 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 60 của Bộ luật Hình sự về án treo thấy rằng bị cáo Nguyễn Văn G có đủ điều kiện để được hưởng án treo, việc cho bị cáo hưởng án treo dưới sự giám sát, giáo dục của chính quyền địa phương tại nơi cư trú sẽ không gây nguy hiểm cho xã hội và cũng đủ tác dụng giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt, thể hiện tính nhân đạo xã hội chủ nghĩa trong chính sách hình sự của Nhà nước ta.

Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình điều tra bị cáo và bị đơn dân sự đã bồi thường xong về phần dân sự cho đại diện hợp pháp của người bị hại, đại diện hợp pháp của người bị hại không có ý kiến hay yêu cầu gì về phần dân sự; về phía bị đơn dân sự cũng không yêu cầu bị cáo phải bồi thường về phần dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét để giải quyết.

Về xử lý vật chứng: Trong quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đ đã trả lại tài sản cho chủ sở hữu hợp pháp đúng quy định pháp luật, nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Riêng đối với giấy phép lái xe số/No: 640175003013, do Sở giao thông vận tải tỉnh Gia Lai cấp ngày 30/3/2017 không phải là vật chứng của vụ án theo quy định tại Điều 74 Bộ luật Tố tụng Hình sự nhưng là tài liệu có liên quan trực tiếp đến vụ án được cơ quan điều tra tạm giữ và chuyển theo hồ sơ vụ án. Do không áp dụng biện pháp cấm hành nghề lái xe, vì vậy, theo hướng dẫn tại Công văn số 81/2002/TANDTC ngày 10/6/2002 của Tòa án nhân dân Tối cao, Tòa án sẽ trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn G sau khi bản án có hiệu lực pháp luật nên không tuyên việc xử lý này vào phần Quyết định của bản án.

Ngoài ra bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn G phạm tội *"Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ"*.

1. Áp dụng Khoản 1 Điều 202; Điểm b, Điểm p Khoản 1 và Khoản 2 Điều 46; Khoản 1, Khoản 2 Điều 60 của Bộ luật Hình sự năm 2009,

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn G 10 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo; thời gian thử thách là 20 tháng, tính từ ngày 12 tháng 02 năm 2018.

Giao bị cáo Nguyễn Văn G cho Ủy ban nhân dân xã VB, huyện BL, tỉnh Hà Nam giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Khoản 1 Điều 69 của Luật Thi hành án Hình sự.

2. Về án phí: Căn cứ Khoản 2 Điều 99 của Bộ luật Tố tụng Hình sự; Điểm a Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Xử buộc bị cáo Nguyễn Văn G phải nộp 200.000 đồng *(hai trăm nghìn đồng)* tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người đại diện hợp pháp của người bị hại và bị đơn dân sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (12/02/2018), người đại diện hợp pháp của người bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Phòng Kiểm tra NV và THA TAND tỉnh;
- VKSND huyện Đ (02 bản);
- Công an huyện Đ (02 bản);
- Chi cục THADS huyện Đ (01 bản);
- UBND xã VB- BL- Hà Nam;
- Bị cáo; bị đơn dân sự;
- Người đại diện hợp pháp của người bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án; Lưu hồ sơ THAHS- TA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Quang Đức